

Số: 168/QĐ-CTHADS

Hậu Giang, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giao bổ sung, điều chỉnh giảm dự toán chi**  
**Ngân sách nhà nước năm 2022**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 và Công văn số 2607/TCTHADS-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc thông báo chi tiết nội dung điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao bổ sung, điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ bổ sung, điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ KHTC (để b/c);
- Phó Cục trưởng (để biết);
- KBNN nơi đơn vị giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Trang TTĐT của Cục; niêm yết;
- Lưu: VT, KTNS.

**CỤC TRƯỞNG**

  
**Lê Phước Toàn**



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
TỈNH HẬU GIANG

**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị: Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang  
Mã số: 1099322  
Mã KBNN nơi giao dịch: 3111

Đơn vị: 1.000 đồng

| STT       | Nội dung  | Tổng số          |
|-----------|---|------------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>1.327.130</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 73.600           |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 1.253.530        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>1.327.130</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 73.600           |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 1.253.530        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>0</b>         |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0                |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 0                |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 73.600.000 đồng.
- + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
- + Hỗ trợ hoạt động quản lý ngành: 63.670.000 đồng (trong đó gồm có phần mềm tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách MISA LEKIMA: 30.000.000 đồng).
- + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -15.070.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 1.253.530.000 đồng.
- + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 1.250.000.000 đồng (gồm 01 Tăng âm loa đài, máy chiếu, thiết bị ghi âm, ghi hình phục vụ công tác THA: 150.000.000 đồng; 01 xe ô tô chuyên dùng 7-9 chỗ: 1.100.000.000 đồng).
- + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 3.530.000 đồng.



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh**  
**Mã số: 1048466**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3111**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số        |
|-----------|---|----------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>179.750</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 18.150         |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 161.600        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>179.750</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 18.150         |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 161.600        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>0</b>       |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0              |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 0              |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 18.150.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
  - + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.850.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 161.600.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 160.000.000 đồng (gồm 01 Tủ âm loa đài, máy chiếu, thiết bị ghi âm, ghi hình phục vụ công tác THA: 100.000.000 đồng, 01 két sắt đặc chủng: 60.000.000 đồng).
  - + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.600.000 đồng.



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành**  
**Mã số: 1048472**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3112**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số       |
|-----------|---|---------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>93.320</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 64.490        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>89.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 61.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>3.050</b>  |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0             |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 3.050         |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 27.830.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
- + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 9.000.000 đồng
- + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.440.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 kết sắt đặc chủng).
- + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 085): 3.050.000 đồng (học phí lớp bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng).



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A**  
**Mã số: 1048468**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3114**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung   | Tổng số       |
|-----------|--|---------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>  | <b>83.320</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 18.830        |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm<br>để CCTL - Mã nguồn 14) | 64.490        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>  | <b>80.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 18.830        |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm<br>tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã<br>nguồn 14)   | 61.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>  | <b>3.050</b>  |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 0             |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính   | 3.050         |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 18.830.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
  - + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.440.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 kết sắt đặc chủng).
  - + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 085): 3.050.000 đồng (học phí lớp bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng).



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp**  
**Mã số: 1048469**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3113**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số       |
|-----------|---|---------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>89.270</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 61.440        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>89.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 61.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   |               |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  |               |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  |               |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 27.830.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
- + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 9.000.000 đồng
- + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.440.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 kết sắt đặc chủng).
- + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy**

**Mã số: 1050233**

**Mã KBNN nơi giao dịch: 3116**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung   | Tổng số        |
|-----------|--|----------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>  | <b>161.320</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 26.830         |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí<br>tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 134.490        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 –<br/>Khoản 341)</b>  | <b>158.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 26.830         |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí<br>mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để<br>CCTL - Mã nguồn 14)   | 131.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>  | <b>3.050</b>   |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính   | 0              |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính   | 3.050          |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 26.830.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
  - + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 8.000.000 đồng
  - + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 131.440.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 130.000.000 đồng (01 kết sắt đặc chủng 60.000.000 đồng, 01 Hệ thống camera giám sát, báo động 70.000.000 đồng).
  - + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 085): 3.050.000 đồng (học phí lớp bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng).





**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỤ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ**  
**Mã số: 1048467**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3115**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số       |
|-----------|---|---------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>96.320</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 31.830        |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 64.490        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>93.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 31.830        |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 61.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>3.050</b>  |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0             |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 3.050         |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 31.830.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
  - + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 13.000.000 đồng
  - + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.440.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 két sắt đặc chủng).
  - + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 085): 3.050.000 đồng (học phí lớp bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng).



**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy**  
**Mã số: 1050232**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3117**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số        |
|-----------|---|----------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>105.100</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 30.520         |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 74.580         |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>91.800</b>  |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 30.520         |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 61.280         |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>13.300</b>  |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0              |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 13.300         |

**Ghi chú:**

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 30.520.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
- + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 11.000.000 đồng
- + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -5.480.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.280.000 đồng, gồm có:
- + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 kết sắt đặc chủng).
- + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.280.000 đồng.
- Kinh phí đào tạo giao không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 085): 13.300.000 đồng. (học phí lớp bồi dưỡng Lãnh đạo quản lý cấp Vụ, cấp phòng).



TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIAO BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH GIẢM DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của  
Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang)

**Đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ**  
**Mã số: 1122418**  
**Mã KBNN nơi giao dịch: 3119**

**Đơn vị: 1.000 đồng**

| STT       | Nội dung  | Tổng số       |
|-----------|---|---------------|
|           | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>   | <b>89.270</b> |
|           | Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
|           | - Kinh phí giao không tự chủ tài chính<br>(kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14) | 61.440        |
| <b>I</b>  | <b>Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 – Khoản 341)</b>   | <b>89.270</b> |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 27.830        |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính (kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án; kinh phí tiết kiệm để CCTL - Mã nguồn 14)      | 61.440        |
| <b>II</b> | <b>Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)</b>   | <b>0</b>      |
| 1         | Kinh phí giao tự chủ tài chính  | 0             |
| 2         | Kinh phí giao không tự chủ tài chính  | 0             |

Ghi chú:

- Kinh phí giao tự chủ tài chính: 27.830.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản chuyên môn: 25.000.000 đồng.
  - + Kinh phí thuê kho cấp bổ sung: 9.000.000 đồng
  - + Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo định mức để CCTL: -6.170.000 đồng.
- Kinh phí giao không tự chủ tài chính: 61.440.000 đồng, gồm có:
  - + Kinh phí mua sắm tài sản theo Đề án: 60.000.000 đồng (01 két sắt đặc chủng).
  - + Kinh phí tiết kiệm để CCTL (Mã nguồn 14): 1.440.000 đồng.